

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Dược học;

Chuyên ngành: Dược lý-Dược lâm sàng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **ĐẶNG DUY KHÁNH**

2. Ngày tháng năm sinh: 30/6/1986; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 2/5 Phạm Hữu Lầu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, số 179 Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Điện thoại di động: 0961860023;

E-mail: ddkhanh@ctump.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 11/2009 đến tháng 3/2011: Giảng viên Bộ môn Công nghiệp dược, Khoa Dược, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Từ tháng 3/2011 đến tháng 8/2017: Nghiên cứu sinh chuyên ngành Dược lý thần kinh và Độc chất học tại Trường Đại học quốc gia Kangwon, Hàn Quốc.

Từ tháng 9/2017 đến tháng 3/2018: Giảng viên Liên Bộ môn Bào chế - Công nghiệp dược - Quản lý dược, Khoa Dược, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Từ tháng 4/2018 đến nay: Giảng viên Liên Bộ môn Dược lý - Dược lâm sàng, Khoa Dược, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Từ tháng 9/2017 đến nay: Chánh văn phòng Khoa Dược, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Từ tháng 01/2022 đến nay: Phó Trưởng Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Chức vụ: Hiện nay: Chánh văn phòng Khoa Dược, Phó Trưởng Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Địa chỉ cơ quan: Số 179 Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Điện thoại cơ quan: 02923.739730.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 09 tháng 9 năm 2009; số văn bằng: A381204; ngành: Dược khoa, chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước):

- Được cấp bằng TS ngày 31 tháng 8 năm 2017; số văn bằng: 002694/CNVB_TS (số đăng ký công nhận văn bằng với Cục Quản lý Chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo); ngành: Dược học; chuyên ngành: Dược lý học thần kinh và Độc chất học; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học quốc gia Kangwon, Hàn Quốc.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh ... **Phó Giáo Sư** ... tại HĐGS cơ sở:... **Trường Đại học Y Dược Cần Thơ**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh ... **Phó Giáo Sư** ... tại HĐGS ngành, liên ngành: ... **Dược học** ...

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu 1 – Vai trò của mục tiêu phân tử trong các bệnh lý thần kinh: nghiên cứu, chứng minh vai trò của các mục tiêu phân tử mới (như xCT, PKC δ , CB1, p47phox...) trong các bệnh lý thần kinh như bệnh Parkinson, bệnh Alzheimer, từ đó đề xuất hướng nghiên cứu phát triển thuốc mới có đích tác dụng là các mục tiêu phân tử này.
- Hướng nghiên cứu 2 – Đánh giá tác dụng sinh học của các chế phẩm có nguồn gốc dược liệu: sử dụng các mô hình *in vitro* và *in vivo* để nghiên cứu tác dụng dược lý của các chất phân lập và cao chiết từ dược liệu, gồm tác dụng chống oxy hóa, ổn định đường huyết, kháng viêm, kháng khuẩn, kháng nấm và một số tác dụng dược lý khác.
- Hướng nghiên cứu 3 – Quản lý và sử dụng thuốc hợp lý trong điều trị: nghiên cứu, đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng thuốc an toàn, hợp lý và xác định các yếu tố liên quan đến sử dụng thuốc, từ đó đề xuất các biện pháp can thiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng thuốc trong điều trị các bệnh lý mãn tính.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn 05 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS và 05 HVCK2 bảo vệ thành công luận văn CK2 (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 02 đề tài cấp cơ sở Trường Đại học Y Dược Cần Thơ với xếp loại Xuất sắc và Khá.
- Đã công bố 49 bài báo khoa học, trong đó có 22 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín vượt trội ($IF > 2,5$ hoặc $Q1$ ISI/Scopus), 05 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín ($0,5 < IF < 2,5$ hoặc $Q2/Q3$ ISI/Scopus);
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản: 02 chương sách thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- **Danh hiệu thi đua:**

+ **Cá nhân:** đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học: 2017-2018.

Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2017-2018	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định 2151/QĐ-ĐHYDCT, ngày 12/10/2018, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

- Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm, của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2019	Giấy khen Hiệu trưởng cho cá nhân nhân kỷ niệm 40 năm thành lập Trường	Quyết định 1937/QĐ-ĐHYDCT ngày 11/10/2019; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2020	Giấy khen Hiệu trưởng cho các cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trong tự đánh giá chương trình đào tạo (giai đoạn 1)	Quyết định 472/QĐ-ĐHYDCT ngày 22/5/2020; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2020	Biểu dương các cá nhân có thành tích trong công bố quốc tế	Quyết định 1541/QĐ-ĐHYDCT ngày 14/8/2020; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2021	Bằng khen của Ban chấp hành Công đoàn Y tế Việt Nam cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm học 2020-2021	Quyết định 687/QĐ-CĐYT ngày 24/12/2021; Công đoàn Y tế Việt Nam
2021	Giấy khen Hiệu trưởng cho cá nhân đã có nhiều đóng góp trong công tác đánh giá chất lượng chương trình đào tạo	Quyết định 1532/QĐ-ĐHYDCT ngày 29/6/2021; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2021	Giấy khen Hiệu trưởng cho cá nhân đã tham gia công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19	Quyết định 2780/QĐ-ĐHYDCT ngày 24/11/2021; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2022	Giấy khen Hiệu trưởng cho cá nhân đã có nhiều thành tích, đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển Trường	Quyết định 3666/QĐ-ĐHYDCT ngày 25/11/2022; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

1.1. Tiêu chuẩn nhà giáo:

Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định Luật Giáo dục.

- Phẩm chất đạo đức, tư tưởng: Tốt, nhiệt huyết, yêu nghề và có tâm đối với sự nghiệp giảng dạy.

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đạt yêu cầu.

9

- Sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp: Đạt yêu cầu.
- Lý lịch bản thân: Rõ ràng

1.2. Nhiệm vụ nhà giáo: thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nhiệm vụ của nhà giáo

Là giảng viên của Trường từ năm 2009, được bổ nhiệm là Chánh văn phòng Khoa Dược từ năm 2017, Phó Trưởng Phòng Đào tạo Sau đại học từ năm 2022. Quản lý, điều phối tất cả các công việc thuộc Khoa Dược. Tham gia giảng dạy, xây dựng, phát triển chương trình đào tạo đại học, sau đại học, thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài, chuyên đề tốt nghiệp, hướng dẫn học viên sau đại học thực hiện luận văn; đồng thời tham gia với tư cách là thành viên nòng cốt trong công tác tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo đại học và sau đại học.

Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục: Đạt yêu cầu.

- Tham gia giảng dạy và lượng giá:
- + Học phần Dược lý cho sinh viên đại học các chuyên ngành Y đa khoa, Y học cổ truyền, Răng Hàm Mặt, Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học.
- + Học phần Dược động học, Dược lý, Hóa trị liệu, Nghiên cứu phát triển thuốc mới cho sinh viên đại học chuyên ngành Dược.
- + Học phần Dược động học cho học viên Chuyên khoa cấp 1 và Thạc sĩ chuyên ngành Dược lý - Dược lâm sàng;
- + Hằng năm, đều hoàn thành khối lượng giảng dạy quy định và vượt giờ giảng định mức.
- Biên soạn giáo trình, xuất bản sách và biên soạn ngân hàng câu hỏi cho các học phần tham gia giảng dạy.
- Thực hiện rà soát, chỉnh sửa và cập nhật các bài giảng cho các học phần được phân công giảng dạy hằng năm.
- Áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực theo hướng tăng tính chủ động cho người học và gắn với thực tiễn, cập nhật kiến thức, kỹ thuật, phương pháp mới trong giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.
- Xây dựng, phát triển, rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần tham gia giảng dạy.
- Đảm bảo các quy chế học tập, thi cử như ra đề thi, tổng hợp đề thi, chấm thi đúng quy định và đúng thời hạn.
- Tham gia vào công tác tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo đại và sau đại học, gồm viết báo cáo và thu thập minh chứng.
- Tham gia nhiều khóa tập huấn về đảm bảo chất lượng giáo dục, xây dựng và phát triển chương trình đào tạo, xây dựng và đánh giá chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, tham gia các chương trình đào tạo liên tục về tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, đã có Chứng chỉ Kiểm định viên do Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh cấp năm 2023.

- Tham gia nhiều Hội đồng nghiệm thu giáo trình cấp Khoa, cấp Trường, Hội đồng nghiệm thu ngân hàng câu hỏi, Hội đồng nghiệm thu đề tài cấp cơ sở, cấp Tỉnh, Hội đồng nghiệm thu đề tài sinh viên, Hội đồng đánh giá luận văn cao học, chuyên khoa II.
- Là chủ biên của giáo trình “Nghiên cứu phát triển thuốc mới” đã được nghiệm thu cấp Trường và được chọn vào giảng dạy từ năm 2022.
- Vinh dự nhận được Bằng khen của Ban chấp hành Công đoàn Y tế Việt Nam cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm học 2020-2021.

Hoạt động nghiên cứu khoa học, công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, tham gia hội nghị, hội thảo; hợp tác quốc tế: Đạt yêu cầu.

- Tham gia với tư cách Chủ tọa đoàn tại Hội nghị Học viên - Sinh viên nghiên cứu khoa học thường niên năm 2020 và 2022.
- Cá nhân đã và đang thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học:
 - o Hướng dẫn 05 học viên Cao học và 05 học viên Chuyên khoa 2 tốt nghiệp chuyên ngành Dược lý - Dược lâm sàng và Tổ chức quản lý dược;
 - o Đã chủ nhiệm 02 đề tài cấp cơ sở Trường Đại học Y Dược Cần Thơ được nghiệm thu đạt loại Xuất sắc và Khá;
 - o Có 49 công trình được công bố là các bài báo khoa học được công bố trên tạp chí chuyên ngành uy tín trong nước và quốc tế. Trong đó, có 27 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus: 22 bài trên tạp chí có uy tín vượt trội ($Q1$ hoặc $IF > 2,5$), 05 bài trên tạp chí uy tín ($Q2, Q3$ hoặc $0,5 < IF < 2,5$). Từ sau tốt nghiệp Tiến sĩ (tháng 8/2017) đến nay đã công bố 17 bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus và 22 bài báo khoa học trên các tạp chí chuyên ngành uy tín trong nước.
- Xuất bản 02 chương sách chuyên khảo tiếng Anh bởi nhà xuất bản IntechOpen: Chương sách “Drug-Related Problems in Coronary Artery Diseases” trong sách *Coronary Artery Bypass Grafting* (ISBN: 978-1-80355-890-5) và chương sách “Medication Adherence in Cardiovascular Diseases” trong sách *Cardiovascular Diseases* (ISBN: 978-1-80356-117-2).
- Tham gia phản biện bài báo khoa học cho nhiều tạp chí chuyên ngành uy tín trên thế giới: *Science of the Total Environment* ($IF = 10,754$), *Oxidative Medicine and Cellular Longevity* ($IF = 6,761$), *Neuropeptides* ($IF = 3,152$), *Neuroscience & Biobehavioral Reviews* ($IF = 9,052$), *BMJ Open* ($IF = 3,007$), *Cellular and Molecular Neurobiology* ($IF = 4,862$), *International Journal of Peptide Research and Therapeutics* ($IF = 2,028$), *Mammalian Genome* ($IF = 3,376$).

Công tác kiêm nhiệm: Đạt yêu cầu

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ Phó Trưởng Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (từ tháng 01/2022 đến nay).
- Từ năm 2022, Trường đã có 10 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án tiến sĩ và được cấp bằng. Năm 2022, Trường đã mở được 6 mã ngành đào tạo Sau đại học mới.

Giương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, quy định của luật pháp và điều lệ nhà trường, Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; Tôn trọng nhân cách, đối xử công bằng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học; Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học: Đạt yêu cầu.

Trung thực, khách quan và hợp tác với đồng nghiệp trong hoạt động giáo dục, NCKH và công nghệ: Đạt yêu cầu.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 12 năm 7 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018					280		280/280/270
2	2018-2019				01	324		324/374/270
3	2019-2020					330		330/342/270
03 năm học cuối								
4	2020-2021			03		313		313/406/232
5	2021-2022			03		377		377/517/232
6	2022-2023			04		322		322/470/87

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: Hàn Quốc năm 2017.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): bằng C Anh văn cấp ngày 09/11/2006

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Trương Thiện Huỳnh		HVCH	X		2018-2020	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày 11/11/2020 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2	Nguyễn Ngọc Nhã Phương		HVCH	X		2018-2020	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày 11/11/2020 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
3	Huỳnh Thị Khánh Tuyên		HVCH	X		2019-2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày 31/12/2021 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
4	Nguyễn Giang Phúc Khánh		HVCH	X		2020-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày 22/11/2022 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
5	Hà Cao Thiện		HVCH	X		2020-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày 22/11/2022 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
6	Nguyễn Thị Thùy Trang		HVCK2	X		2018-2020	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày 11/11/2020 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

7	Nguyễn Thanh Nhân		HVCK2	X		2019-2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày 14/01/2022 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
8	Nguyễn Thị Huỳnh Mai		HVCK2	X		2019-2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày 14/01/2022 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
9	Vương Thị Anh Đào		HVCK2	X		2020-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày 22/11/2022 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
10	Lưu Hồng Liên		HVCK2	X		2020-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày 22/11/2022 tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Nghiên cứu phát triển thuốc mới (Ban biên soạn: Đặng Duy Khánh , Phạm Thị Tố Liên)	GT	Chưa xuất bản	2	Chủ biên	Biên soạn các trang 50-67, 68-86, 87-110, 111-123	Quyết định 3702/QĐ-ĐHYDCT ngày 30/11/2022; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2	Dược lý 1 (Ban biên soạn: Phạm Thành Suôi, Dương Xuân Chử, Đặng Duy Khánh , Lê Kim Khánh, Nguyễn Thị Hạnh, Trần Hoàng Yển)	GT	Y học, 2023 (ISBN: 978-604-66-5940-2)	6		Biên soạn các trang 79-93, 94-108	Quyết định 3703/QĐ-ĐHYDCT ngày 30/11/2022; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
3	Dược lý 2 (Ban biên soạn: Phạm Thành Suôi, Dương Xuân Chử, Cao Thị Kim Hoàng, Lê Kim	GT	Y học, 2023 (ISBN: 978-604-66-5940-2)	8		Biên soạn các trang 41-47, 124-	Quyết định 2362/QĐ-ĐHYDCT ngày 25/8/2022;

	Khánh, Nguyễn Thị Hạnh, Đặng Duy Khánh , Lê Thị Cẩm Tú, Trần Hoàng Yển)		978-604-66-5954-9)			139, 140-146	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
4	Chương sách “Drug-Related Problems in Coronary Artery Diseases” trong sách <i>Coronary Artery Bypass Grafting</i> (Tác giả: An V. Tran, Diem T. Nguyen, Son K. Tran, Trang H. Vo, Kien T. Nguyen, Phuong M. Nguyen, Suol T. Pham, Chu X. Duong, Bao L.T. Tran, Lien N.T. Tran, Han G. Diep, Minh V. Huynh, Thao H. Nguyen, Katja Taxis, Khanh D. Dang and Thang Nguyen)	CK	IntechOpen 2022 (ISBN: 978-1-80355-890-5)	16	Tác giả liên hệ	Biên soạn các trang 1-13	Được lưu tại IntechOpen: https://www.intechopen.com/chapters/80945
5	Chương sách “Medication Adherence in Cardiovascular Diseases” trong sách <i>Cardiovascular Diseases</i> (Tác giả: Suol Thanh Pham, Thi Anh Nguyen, Nghia Minh Tran, Hoang Thi Kim Cao, Khanh Kim Le, Chu Xuan Duong, Thao Huong Nguyen, Katja Taxis, Khanh Duy Dang and Thang Nguyen)	CK	IntechOpen 2022 (ISBN: 978-1-80356-117-2)	10	Tác giả liên hệ	Biên soạn các trang 1-23	Được lưu tại IntechOpen: https://www.intechopen.com/online-first/84468

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 01 sách giáo trình ([1]), 02 chương sách chuyên khảo ([4], [5]).

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phản ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				

II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến tuân thủ dùng thuốc ở bệnh nhân mắc các bệnh mạn tính	CN	Cấp cơ sở, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	7/2020-12/2022	QĐ nghiệm thu số 3999/QĐ-ĐHYDCT của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ngày 27/12/2022 <i>Xếp loại: Khá</i>
2	Đánh giá kiến thức, thái độ và hành vi của người bán lẻ thuốc kháng sinh không đơn tại các nhà thuốc, quầy thuốc ở thành phố Cần Thơ năm 2022-2023	CN	Cấp cơ sở, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	5/2022-02/2023	QĐ nghiệm thu số 713/QĐ-ĐHYDCT của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ngày 22/02/2023 <i>Xếp loại: Xuất sắc</i>

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
TẬP IIA: BÀI BÁO KHOA HỌC, BÁO CÁO KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ TRÊN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC QUỐC TẾ ISI/SCOPUS								
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Platelet-activating factor receptor knockout mice are protected from MPTP-induced dopaminergic degeneration (Beom Keun Kim, Eun-Joo Shin, Hyoungh-Chun Kim, Yoon Hee Chung, Duy-Khanh Dang , Bae-Dong Jung, Dae-Hun Park, Myung Bok Wie, Won-Ki Kim, Takao Shimizu, Toshitaka Nabeshima, Ji Hoon Jeong)	12		Neurochemistry International ISSN: 1872-9754 (Online) 0197-0186 (Print)	IF = 2,650 Q3 Scopus SCI	23	63(3): 121-132	9/2013

2	Growth Hormone-Releaser Diet Attenuates Cognitive Dysfunction in Klotho Mutant Mice via Insulin-Like Growth Factor-1 Receptor Activation in a Genetic Aging Model (Seok Joo Park, Yoon Hee Chung, Jeong Hyun Lee, Duy-Khanh Dang , Yunsung Nam, Ji Hoon Jeong, Yong Sun Kim, Toshitaka Nabeshima, Eun-Joo Shin, Hyoung-Chun Kim)	10		Endocrinology and Metabolism ISSN: 2093-5978 (Online) 2093-596X (Print)	Q2 Scopus SCIE	11	29(3): 336-348	9/2014
3	Melatonin attenuates memory impairment induced by Klotho gene deficiency via interactive signaling between MT2 receptor, ERK, and Nrf2-related antioxidant potential (Eun-Joo Shin, Yoon Hee Chung, Hoang-Lan Thi Le, Ji Hoon Jeong, Duy-Khanh Dang , Yunsung Nam, Myung Bok Wie, Seung-Yeol Nah, Yo-Ichi Nabeshima, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)	11		International Journal of Neuropsychopharmacology ISSN: 1469-5111 (Online) 1461-1457 (Print)	IF = 4,009 Q1 Scopus SCI	57	18(6)	12/2014
4	Liposomal melatonin rescues methamphetamine-elicited mitochondrial burdens, pro-apoptosis, and dopaminergic degeneration through the inhibition PKC δ gene (Xuan-Khanh Thi Nguyen, Jaehwi Lee, Eun-Joo Shin, Duy-Khanh Dang , Ji Hoon Jeong, Thuy-Ty Lan Nguyen, Yunsung Nam, Hyun-Jong Cho, Jae-Chul Lee, Dae Hun Park, Choon-Gon Jang, Jau-Shyong Hong, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)	14		Journal of Pineal Research ISSN: 1600-079X (Online) 0742-3098 (Print)	IF = 9,314 Q1 Scopus SCI	52	58(1): 86-106	01/2015
5	Inhibition of protein kinase (PK) C δ attenuates methamphetamine-induced dopaminergic toxicity	10	☒	Clinical and Experimental Pharmacology	IF = 2,004 Q2	9	42(2): 192-201	02/2015

	via upregulation of phosphorylation of tyrosine hydroxylase at Ser40 by modulation of protein phosphatase 2A and PKA (Duy-Khanh Dang, Chu X Duong, Yunsung Nam, Eun-Joo Shin, Yong Kwang Lim, Ji Hoon Jeong, Choon-Gon Jang, Seung-Yeol Nah, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)		Tác giả đầu	and Physiology ISSN: 1440-1681	Scopus SCI			
6	Apocynin prevents mitochondrial burdens, microglial activation, and pro-apoptosis induced by a toxic dose of methamphetamine in the striatum of mice via inhibition of p47phox activation by ERK (Duy-Khanh Dang, Eun-Joo Shin, Yunsung Nam, Sungwoo Ryoo, Ji Hoon Jeong, Choon-Gon Jang, Toshitaka Nabeshima, Jau-Shyong Hong, Hyoung-Chun Kim)	9	☒ Tác giả đầu	Journal of Neuroinflammation ISSN: 1742-2094	IF = 5,102 Q1 Scopus SCI	73	13:12	01/2016
7	PKCδ knockout mice are protected from para-methoxymethamphetamine-induced mitochondrial stress and associated neurotoxicity in the striatum of mice (Eun-Joo Shin, Duy-Khanh Dang, Hai-Quyen Tran, Yunsung Nam, Ji Hoon Jeong, Young Hun Lee, Kyung Tae Park, Yong Sup Lee, Choon-Gon Jang, Jau-Shyong Hong, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)	12	☒ Tác giả đầu	Neurochemistry International ISSN: 1872-9754 (Online) 0197-0186 (Print)	IF = 3,262 Q3 Scopus SCI	18	100:14 6-158	11/2016
8	Current understanding of methamphetamine-associated dopaminergic neurodegeneration and psychotoxic behaviors (Eun-Joo Shin, Duy-Khanh Dang, The-Vinh Tran, Hai-Quyen Tran, Ji Hoon Jeong, Seung-Yeol Nah, Choon-Gon	10		Archives of Pharmacal Research ISSN: 1976-3786 (Online) 0253-6269 (Print)	IF = 2,330 Q1 Scopus SCI	63	40(4): 403-428	4/2017

	Jang, Kiyofumi Yamada, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)							
9	YY-1224, a terpene trilactone-strengthened Ginkgo biloba, attenuates neurodegenerative changes induced by β -amyloid (1-42) or double transgenic overexpression of APP and PS1 via inhibition of cyclooxygenase-2 (Zheng-Yi Li, Yoon Hee Chung, Eun-Joo Shin, Duy-Khanh Dang , Ji Hoon Jeong, Sung Kwon Ko, Seung-Yeol Nah, Tae Gon Baik, Jin Hyeong Jhoo, Wei-Yi Ong, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)	12		Journal of Neuroinflammation ISSN: 1742-2094	IF = 5,193 Q1 Scopus SCI	25	14(1): 94	4/2017
10	Genetic or pharmacological depletion of cannabinoid CB1 receptor protects against dopaminergic neurotoxicity induced by methamphetamine in mice (Duy-Khanh Dang , Eun-Joo Shin, Anh-Thu Mai, Choon-Gon Jang, Seung-Yeol Nah, Ji Hoon Jeong, Catherine Ledent, Tsuneyuki Yamamoto, Toshitaka Nabeshima, Emmanuel S Onaivi, Hyoung-Chun Kim)	11	☒ Tác giả đầu	Free Radical Biology and Medicine ISSN: 1873-4596 (Online) 0891-5849 (Print)	IF = 6,020 Q1 Scopus SCI	23	108:204-224	7/2017
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
11	The role of system Xc- in methamphetamine-induced dopaminergic neurotoxicity in mice (Duy-Khanh Dang , Eun-Joo Shin, Hai-Quyen Tran, Dae-Joong Kim, Ji Hoon Jeong, Choon-Gon Jang, Seung-Yeol Nah, Hideyo Sato, Toshitaka Nabeshima, Yukio Yoneda, Hyoung-Chun Kim)	11	☒ Tác giả đầu	Neurochemistry International ISSN: 1872-9754 (Online) 0197-0186 (Print)	IF = 3,603 Q3 Scopus SCI	17	108:254-265	9/2017

12	Ginsenoside Re protects against phencyclidine-induced behavioral changes and mitochondrial dysfunction via interactive modulation of glutathione peroxidase-1 and NADPH oxidase in the dorsolateral cortex of mice (The-Vinh Tran, Eun-Joo Shin, Duy-Khanh Dang , Sung Kwon Ko, Ji Hoon Jeong, Seung-Yeol Nah, Choon-Gon Jang, Yu Jeung Lee, Kazuya Toriumi, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)	11		Food and Chemical Toxicology ISSN: 1873-6351 (Online) 0278-6915 (Print)	IF = 3,977 Q1 Scopus SCI	22	110:300-315	12/2017
13	Role of dopamine D1 receptor in 3-fluoromethamphetamine-induced neurotoxicity in mice (Phuong-Tram Nguyen, Eun-Joo Shin, Duy-Khanh Dang , Hai-Quyen Tran, Choon-Gon Jang, Ji Hoon Jeong, Yu Jeung Lee, Hyo Jong Lee, Yong Sup Lee, Kiyofumi Yamada, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)	12		Neurochemistry International ISSN: 1872-9754 (Online) 0197-0186 (Print)	IF = 3,944 Q3 Scopus SCI	11	113:69-84	02/2018
14	PKC δ -dependent p47phox activation mediates methamphetamine-induced dopaminergic neurotoxicity (Duy-Khanh Dang , Eun-Joo Shin, Dae-Joong Kim, Hai-Quyen Tran, Ji Hoon Jeong, Choon-Gon Jang, Ole Petter Ottersen, Seung-Yeol Nah, Jau-Shyong Hong, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)	11	☒ Tác giả đầu	Free Radical Biology and Medicine ISSN: 1873-4596 (Online) 0891-5849 (Print)	IF = 5,657 Q1 Scopus SCI	34	115:318-337	02/2018
15	Ginsenoside Re protects methamphetamine-induced dopaminergic neurotoxicity in mice via upregulation of dynorphin-mediated κ -opioid receptor and downregulation of	13	☒ Tác giả đầu	Journal of Neuroinflammation ISSN: 1742-2094	IF = 5,700 Q1 Scopus SCI	25	15(1):52	02/2018

	substance P-mediated neurokinin 1 receptor (Duy-Khanh Dang , Eun-Joo Shin, Dae-Joong Kim, Hai-Quyen Tran, Ji Hoon Jeong, Choon-Gon Jang, Seung-Yeol Nah, Jung Hwan Jeong, Jae Kyung Byun, Sung Kwon Ko, Guoying Bing, Jau-Shyong Hong, Hyoung-Chun Kim)							
16	Trichloroethylene and Parkinson's Disease: Risk Assessment (Mei Liu, Eun-Joo Shin, Duy-Khanh Dang , Chun-Hui Jin, Phil Ho Lee, Ji Hoon Jeong, Seok-Joo Park, Yong-Sun Kim, Bin Xing, Tao Xin, Guoying Bing, Hyoung-Chun Kim)	12		Molecular Neurobiology ISSN: 1559-1182 (Online) 0893-7648 (Print)	IF = 4,586 Q1 Scopus SCI	31	55(7): 6201-6214	7/2018
17	Role of protein kinase Cδ in dopaminergic neurotoxic events (Eun-Joo Shin, Young Gwang Hwang, Naveen Sharma, Hai-Quyen Tran, Duy-Khanh Dang , Choon-Gon Jang, Ji Hoon Jeong, Seung-Yeol Nah, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)	10		Food and Chemical Toxicology ISSN: 1873-6351 (Online) 0278-6915 (Print)	IF = 3,775 Q1 Scopus SCI	13	121:254-261	11/2018
18	Significance of protein kinase C in the neuropsychotoxicity induced by methamphetamine-like psychostimulants (Eun-Joo Shin, Duy-Khanh Dang , Young Gwang Hwang, Hai-Quyen Tran, Naveen Sharma, Ji Hoon Jeong, Choon-Gon Jang, Seung-Yeol Nah, Toshitaka Nabeshima, Yukio Yoneda, Jean Lud Cadet, Hyoung-Chun Kim)	12		Neurochemistry International ISSN: 1872-9754 (Online) 0197-0186 (Print)	IF = 3,881 Q3 Scopus SCI	16	124:162-170	3/2019
19	Methiopropamine, a methamphetamine analogue, produces neurotoxicity via dopamine receptors	10	☒ Tác giả đầu	Chemico-Biological Interactions ISSN:	IF = 3,723 Q1 Scopus SCI	10	305:134-147	5/2019

	(Phuong-Tram Nguyen, Duy-Khanh Dang , Hai-Quyen Tran, Eun-Joo Shin, Ji Hoon Jeong, Seung-Yeol Nah, Min Chang Cho, Yong Sup Lee, Choon-Gon Jang, Hyoung-Chun Kim)			1872-7786 (Online) 0009-2797 (Print)				
20	Protein kinase C δ mediates methamphetamine-induced dopaminergic neurotoxicity in mice via activation of microsomal epoxide hydrolase (Eun-Joo Shin, Ji Hoon Jeong, Garima Sharma, Naveen Sharma, Dae-Joong Kim, Duc Toan Pham, Quynh Dieu Trinh, Duy-Khanh Dang , Seung-Yeol Nah, Guoying Bing, Hyoung-Chun Kim)	11		Food and Chemical Toxicology ISSN: 1873-6351 (Online) 0278-6915 (Print)	IF = 4,679 Q1 Scopus SCI	7	133:11 0761	11/2019
21	5-HT _{2A} receptor-mediated PKC δ phosphorylation is critical for serotonergic impairments induced by p-chloroamphetamine in mice (Dieu Hien Phan, Eun-Joo Shin, Naveen Sharma, Tran Phi Hoang Yen, Duy-Khanh Dang , Yong Sup Lee, Yu Jeung Lee, Seung-Yeol Nah, Jae Hoon Cheong, Ji Hoon Jeong, Hyoung-Chun Kim)	11		Food and Chemical Toxicology ISSN: 1873-6351 (Online) 0278-6915 (Print)	IF = 6,023 Q1 Scopus SCI	2	141:11 1395	7/2020
22	Methamphetamine-induced dopaminergic neurotoxicity as a model of Parkinson's disease (Eun-Joo Shin, Ji Hoon Jeong, Yeonggwang Hwang, Naveen Sharma, Duy-Khanh Dang , Bao-Trong Nguyen, Seung-Yeol Nah, Choon-Gon Jang, Guoying Bing, Toshitaka Nabeshima, Hyoung-Chun Kim)	11		Archives of Pharmacal Research ISSN: 1976-3786 (Online) 0253-6269 (Print)	IF = 6,010 Q1 Scopus SCI	4	44(7): 668-688	7/2021
23	GPx-1-encoded adenoviral vector attenuates dopaminergic impairments induced by methamphetamine in GPx-1 knockout mice through	14		Food and Chemical Toxicology ISSN: 1873-6351 (Online)	IF = 5,572 Q1 Scopus SCI	9	154:11 2313	8/2021

	modulation of NF- κ B transcription factor (Naveen Sharma, Eun-Joo Shin, Duc Toan Pham, Garima Sharma, Duy-Khanh Dang , Chu Xuan Duong, Sang Won Kang, Seung-Yeol Nah, Choon-Gon Jang, Xin Gen Lei, Toshitaka Nabeshima, Guoying Bing, Ji Hoon Jeong, Hyoung-Chun Kim)			0278-6915 (Print)				
24	Two-port endoscopic surgery for carpal tunnel syndrome - A prospective cohort study (Nguyen TT, Duong K, Tran SQ, Dang DK , Ly HHV, Nguyen BBT)	6		Malaysian Orthopaedic Journal ISSN: 1985-2533	Q3 Scopus SCIE	1	16(2): 55-62	7/2022
25	Medication adherence in Vietnamese patients with cardiovascular and endocrine-metabolic diseases (Huynh Huynh Vinh Ly, Ngoc Nguyen Minh Le, Mai Thi Thao Ha, Han Gia Diep, Anh Nhut Lam, Thao Thi Thanh Nguyen, Duyen Thi Nhan Le, Trang Thi Nhu Nguyen, Tu Thi Cam Le, Katja Taxis, Suol Pham Thanh, Khanh Duy Dang and Thang Nguyen)	13	☒ Tác giả liên hệ	Healthcare (Basel) ISSN: 2227-9032	IF = 3,160 Q2 Scopus SCIE	0	10(9): 1734	9/2022
26	LMP1-EBV gene deletion mutations and HLA genotypes of nasopharyngeal cancer patients in Vietnam (Cua Thi Hong Trinh, Dung Ngoc Tran, Linh Thi Thao Nguyen, Nghia Tin Tran, Minh Trinh Gia Nguyen, Vy Tran Phuong Nguyen, Nhung Thi Hong Vu, Khanh Duy Dang , Kha Vo Van, Hoa Chieu Chau, Phi Thi Phi Phan, Mai Huynh Truc Phuong)	12	☒ Tác giả liên hệ	Pathophysiology ISSN: 1873-149X	Q2 Scopus	0	30(1): 1-12	01/2023

27	Ginsenoside Re blocks Bay k-8644-induced neurotoxicity via attenuating mitochondrial dysfunction and PKC δ activation in the hippocampus of mice: Involvement of antioxidant potential Ngoc Kim Cuong Tran, Ji Hoon Jeong, Naveen Sharma, Yen Nhi Doan Nguyen, Hoang-Yen Phi Tran, Duy-Khanh Dang , Jung Hoon Park, Jae Kyung Byun, Dezhong Jin, Zeng Xiaoyan, Sung Kwon Ko, Seung-Yeol Nah, Hyoung-Chun Kim, Eun-Joo Shin	14		Food and Chemical Toxicology ISSN: 1873-6351 (Online) 0278-6915 (Print)	IF = 5,572 Q1 Scopus SCI	0	178	6/2023
TẬP IIB: BÀI BÁO KHOA HỌC, BÁO CÁO KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ TRÊN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC QUỐC GIA								
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
28	Bước đầu xây dựng mô hình gây thoái hóa hệ dopaminergic trên chuột nhắt trắng ở liều gây độc của Paraquat (Đặng Duy Khánh , Dương Xuân Chữ)	2	☒ Tác giả đầu	Tạp chí Y học thực hành ISSN: 1859-1663			Số 682 + 683, trang 672-675	2009
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
29	Khảo sát tác dụng ổn định đường huyết của viên nén bao phim chứa cao chiết lá sấu đầu trên chuột nhắt trắng béo phì được gây tăng đường huyết bằng nghiệm pháp dung nạp glucose đường uống (Lâm Quang Đức, Nguyễn Việt Điền, Trần Ngọc Minh, Trần Thị Hồng Quân, Huỳnh Phan Tường Vi, Đặng Duy Khánh , Cao Thị Kim Hoàng, Dương Xuân Chữ)	8		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210			Số 22-25, trang 563-569	2019
30	Nghiên cứu hoạt tính kháng viêm trên một số mô hình in vitro của dược liệu Bìm bịp <i>Clinacanthus</i>	5		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210			Số 26, trang 158-164	2020

	<i>nutans</i> (Burm.F.) Lindau, Acanthaceae (Phạm Trịnh Thái Bình, Lai Hằng Nghi, Hồ Thị Ngọc Phương Trinh, Nguyễn Thị Trang Đài, Đặng Duy Khánh)						
31	Khảo sát cơ cấu tồn kho tại Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ giai đoạn 2017-2019 kết hợp phân tích ABC-XYZ (Nguyễn Thị Thùy Trang, Đặng Duy Khánh , Dương Xuân Chữ)	3	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210		Số 31, trang 182- 189	2020
32	Nghiên cứu tương tác thuốc có ý nghĩa lâm sàng và các yếu tố liên quan trong đơn thuốc điều trị ngoại trú tại một trung tâm y tế thành phố của tỉnh Hậu Giang năm 2019-2020 (Trương Thiện Huỳnh, Nguyễn Minh Quân, Dương Xuân Chữ, Đặng Duy Khánh)	4	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210		Số 32, trang 60-67	2020
33	Nghiên cứu tình hình sử dụng thuốc trên bệnh nhân tăng huyết áp kèm đái tháo đường tại Bệnh viện đa khoa Kiên Giang năm 2019-2020 (Nguyễn Ngọc Nhã Phương, Dương Xuân Chữ, Đặng Duy Khánh , Nguyễn Hoài Hận)	4	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210		Số 32, trang 105- 113	2020
34	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp tại Khoa nội tim mạch Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2019 (Phạm Thái Trân, Dương Xuân Chữ, Đặng Duy Khánh)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210		Số 36, trang 60-67	2021
35	Tình hình sử dụng thuốc corticoid trong điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính tại khoa nội tổng quát Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang năm 2019-2020	3	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210		Số 42, trang 131- 137	2021

	(Huỳnh Thị Khánh Tuyên, Đặng Duy Khánh , Lê Phú Nguyên Thảo)						
36	Tình hình sử dụng thuốc điều trị đái tháo đường tuýp 2 trên bệnh nhân suy giảm chức năng thận tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ năm 2020-2021 (Nguyễn Thị Huỳnh Mai, Đặng Duy Khánh)	2	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210		Số 43, trang 110-117	2021
37	Tình hình thực hiện một số tiêu chí của tiêu chuẩn thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP) tại Khoa Dược – Bệnh viện đa khoa khu vực và đa khoa tuyến tỉnh trên địa bàn tỉnh Long An năm 2020-2021 (Nguyễn Thanh Nhân, Đặng Duy Khánh)	2	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210		Số 43, trang 153-159	2021
38	Xây dựng phương pháp định lượng polyphenol toàn phần trong cao đặc rau Càng cua (<i>Peperomia pellucida</i> (L.) Kunth) bằng quang phổ UV-VIS (Nguyễn Ngọc Nhã Thảo, Tống Thành Long, Đặng Duy Khánh , Nguyễn Thị Trang Đài)	4		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210		Số 50, trang 62-68	2022
39	Nghiên cứu tình hình sử dụng thuốc điều trị rối loạn lipid máu trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ năm 2021-2022 (Nguyễn Giang Phúc Khánh, Nguyễn Ngọc Phương Thảo, Đặng Duy Khánh)	3	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210		Số 50, trang 171-179	2022
40	Khảo sát hoạt tính kháng khuẩn của cao vỏ hạt và cao nhân hạt Xoài (<i>Mangifera indica</i> L.) (Hà Cao Thiện, Đặng Duy Khánh , Nguyễn Ngọc Nhã Thảo)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210		Số 51, trang 197-204	2022

41	Khảo sát hoạt tính kháng nấm, kháng khuẩn của cao chiết rau Càng cua (<i>Peperomia pellucida</i>) từ các dung môi khác nhau (Vương Thị Anh Đào, Đặng Duy Khánh , Nguyễn Ngọc Nhã Thảo, Võ Đức Linh)	4	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210			Số 53, trang 60-67	2022
42	Nghiên cứu tình hình và tính hợp lý sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bạc Liêu năm 2021-2022 (Luu Hồng Liên, Nguyễn Chí Linh, Nguyễn Thị Ngọc Hà, Đặng Duy Khánh)	4	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 520, số 1B, tháng 11 trang 84-89	2022
43	Tình hình sử dụng kháng sinh hợp lý và một số yếu tố liên quan trong điều trị nội trú tại Bệnh viện Bình An – Kiên Giang năm 2021 (Lâm Yến Huệ, Đặng Duy Khánh , Dương Xuân Chữ)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210			Số 56, trang 8-16	2023
44	Nghiên cứu quy trình bào chế, đánh giá hoạt tính kháng khuẩn, chống oxy hóa của cao đặc ethanol rau càng cua (<i>Peperomia pellucida</i> (L.) Kunth) (Nguyễn Ngọc Nhã Thảo, Võ Đức Linh, Đặng Duy Khánh , Nguyễn Thị Trang Đài)	4		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210			Số 56, trang 174-181	2023
45	Đánh giá thực trạng kiến thức về sử dụng kháng sinh và các yếu tố liên quan của người bán thuốc ở các cơ sở bán lẻ thuốc tại thành phố Cần Thơ (Nguyễn Phúc Hưng, Lê Thị Minh Ngọc, Đặng Duy Khánh)	3	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN: 2354-1210			Số 57, trang 122-128	2023
46	Tổng quan về quản lý thuốc được liệu tại Việt Nam (Nguyễn Phúc Hưng, Đặng Duy Khánh , Lưu Thái Quân)	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 524, số 2, tháng	2023

							3 trang 81-85	
47	Tổng quan về quản lý thuốc cổ truyền tại Việt Nam (Nguyễn Phúc Hưng, Đặng Duy Khánh , Lưu Thái Quân)	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 524, số 2, tháng 3 trang 227-231	2023
48	Đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về thuốc phải kiểm soát đặc biệt tại Việt Nam (Nguyễn Phúc Hưng, Võ Thị Mỹ Hương, Lưu Thái Quân, Đặng Duy Khánh)	4		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 525, số 1B, tháng 4 trang 240-244	2023
49	Đánh giá kết quả kiểm soát LDL-C trong sử dụng thuốc điều trị rối loạn lipid máu và một số yếu tố liên quan trên bệnh nhân điều trị ngoại trú tại Cần Thơ (Nguyễn Giang Phúc Khánh, Đặng Duy Khánh)	2	☒ Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 525, số 1B, tháng 4 trang 371-375	2023

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: 03 bài báo khoa học trên tạp chí Q1 ([14], [15] và [19]), 01 bài báo khoa học trên tạp chí Q3 Scopus SCI có IF > 3,5 ([11]), 01 bài báo khoa học trên tạp chí Q2 Scopus SCIE có IF > 3,0 ([25]), 01 bài báo khoa học trên tạp chí Q2 Scopus ([26]).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐ 

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....
+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....
- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....
- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 20 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đặng Duy Khánh